

THƯ MỜI BÁO GIÁ

V/v: Mời báo giá nước thông công, thông tắc hầm cầu, lau bếp...

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương có kế hoạch mua sắm nước thông công, thông tắc hầm cầu, lau bếp... cho Trung tâm Dịch vụ Y tế dự phòng.

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương kính mời các đơn vị có năng lực, kinh nghiệm cung cấp báo giá theo các nội dung sau:

1. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục, số lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật yêu cầu của các hàng hóa chi tiết tại bản Phụ lục 01 đính kèm.

- Địa điểm bàn giao hàng hoá: Tại Trung tâm Dịch vụ Y tế dự phòng - Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

2. Mục đích báo giá: cơ sở lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa

3. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Trung tâm Dịch vụ Y tế dự phòng - Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Số điện thoại: 024.39716353, email: yteduphong@gmail.com.

- Bộ phận văn thư - Phòng Hành chính Vật tư của Viện.

4. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Hồ sơ xin gửi qua đường văn thư về Viện theo thông tin sau: Trung tâm Dịch vụ Y tế dự phòng - Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương; số 1 phố Yec xanh, Hai Bà Trưng, Hà Nội; SĐT: 024.39716353

5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày phát hành đến trước 17h00 ngày 26 tháng 1 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá đã bao gồm thuế GTGT và các chi phí giao hàng tại Viện theo mẫu tại bản Phụ lục 02 đính kèm. .

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

- Hàng hóa chào phải có quy cách đóng gói phù hợp với khối lượng hàng hóa mời chào giá, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hoá.

- Hồ sơ của hàng hóa, catalogue, tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết (nếu có).

7. Yêu cầu đơn vị gửi báo giá:

- Báo giá đúng mục lục, ghi rõ các phần báo giá như trong hướng dẫn.

- Không trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể, hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền.
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Cam kết giá trị của hàng hóa là phù hợp, không vi phạm pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website nihe.org.vn;
- Lưu HCVT, KHQT, TTDV.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Cao Ngọc Ánh

Phụ lục 1

NỘI DUNG CHI TIẾT HÀNG HÓA

(Kèm theo Công văn số 85 /VSDTTU–TTDV ngày 21 / 1 /2026 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương)

STT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đóng gói, đơn vị tính	Số lượng mời chào giá	Ghi chú
1	TẨY QUẦN ÁO ĐA NĂNG 300ML	- Chế phẩm tẩy quần áo đa năng - Dung tích: 300ml/ chai, combo 2 chai. - Số công bố tiêu chuẩn: 25/CB	Cặp	24	
2	TẨY CẶN CANXI 300ML	- Chế phẩm tẩy cặn canxi - Dung tích: 300ml/ chai. - Số công bố tiêu chuẩn: 28/CB	Chai	120	
3	THÔNG TẮC HẦM CẦU 250G	- Chế phẩm thông tắc hầm cầu dạng bột. - Khối lượng: 250 gam/ hộp. - Số công bố tiêu chuẩn: 06/CB	Hộp	360	
4	TẨY TOILET 620ML	- Chế phẩm tẩy Toilet - Dung tích: 620ml/ chai. - Số công bố tiêu chuẩn: 07/CB	Chai	240	
5	BỘT THÔNG CỐNG 110G	- Chế phẩm thông cống dạng bột - Khối lượng: 110gam/ gói. - Số công bố tiêu chuẩn: 01/CB	Gói	600	
6	LAU NHÀ BẾP 500ML	- Chế phẩm lau nhà bếp - Dung tích: 500ml/ chai. - Số công bố tiêu chuẩn: 03/CB	Chai	60	
7	BỘT TẨY LỒNG MÁY GIẶT 250G	- Chế phẩm tẩy lồng máy giặt - Khối lượng: 250gam/ hộp. - Số công bố tiêu chuẩn: 05/CT	Hộp	180	
8	NƯỚC THÔNG CỐNG 500ML	- Chế phẩm thông cống - Dung tích: 500ml/ chai. - Số công bố tiêu chuẩn: 02/CB	Chai	360	
9	NƯỚC THÔNG CỐNG 1000ML	- Chế phẩm thông cống - Dung tích: 1000ml/ chai. - Số công bố tiêu chuẩn: 02/CB	Chai	360	
10	NƯỚC LAU SÀN 1L	- Chế phẩm lau sàn - Dung tích: 1 lít/ chai. - Số công bố tiêu chuẩn: 12/CB	Chai	128	
11	SIÊU TẨY DẦU MỠ 620ML	- Chế phẩm tẩy dầu mỡ - Dung tích: 620ml/ chai. - Số công bố tiêu chuẩn: 31/CB	Chai	40	

PHỤ LỤC 2

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

1. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:

1.1. Nhà cung cấp là tổ chức/hộ kinh doanh có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Nhà cung cấp là tổ chức: Đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam/pháp luật nước ngoài (đối với nhà cung cấp nước ngoài); Nhà cung cấp là hộ kinh doanh: Có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật;
- b) Hạch toán tài chính độc lập (đối với nhà cung cấp là tổ chức);
- c) Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể/chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;
- d) Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của Pháp luật (tại Điều 6 của Luật Đấu thầu);
- đ) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Pháp luật (tại khoản 3 Điều 87 của Luật đấu thầu);
- e) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- g) Có tên trong danh sách ngăn đối với trường hợp đã lựa chọn được danh sách ngăn;
- h) Đối với nhà thầu nước ngoài, phải liên danh với nhà thầu trong nước hoặc sử dụng nhà thầu phụ trong nước, trừ trường hợp nhà thầu trong nước không đủ năng lực tham gia vào bất kỳ phần công việc nào của gói thầu.

1.2. Nhà cung cấp là cá nhân có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định pháp luật của nước mà cá nhân đó là công dân;
- b) Có chứng chỉ chuyên môn phù hợp trong trường hợp pháp luật có quy định;
- c) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Pháp luật (tại khoản 3 Điều 87 của Luật đấu thầu);
- d) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

2. Hàng hóa được cung cấp:

(Tùy vào từng loại hàng hóa cụ thể mà có thể đưa ra các thông tin cho phù hợp)

- **Đối với hàng hóa:** Ngoài các thông tin như tại Phụ lục 1, hàng hóa được chào phải có đầy đủ thông tin về mã (code) hàng hóa, xuất xứ (hãng, nước sản xuất), hạn sử dụng (nếu có).

3. Giá ghi trong Bản chào giá: là giá phải bao gồm tất cả các chi phí để hoàn thành gói cung cấp theo yêu cầu (bao gồm cả VAT, phí, lệ phí,...).

4. Thời gian thực hiện:

- **Thời gian giao hàng:** ghi rõ thời gian, kể từ ngày ký hợp đồng.

5. Thời hạn của báo giá: ghi rõ thời gian báo giá có hiệu lực, kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ chào giá.

6. Các thông tin khác:

6.1. Bản chào giá phải có họ tên, chữ ký và đóng dấu của Đơn vị gửi báo giá

6.2. Có thông tin đầy đủ của Đơn vị gửi báo giá (thông tin trong đăng ký kinh doanh)

- Tên pháp nhân của đơn vị
- Địa chỉ trụ sở chính và Văn phòng đại diện (nếu có)
- Số điện thoại
- Fax
- Số tài khoản, Ngân hàng
- Mã số thuế

6.3. Các yêu cầu khác (nếu có).

PHỤ LỤC 3. MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số /VSDTTU-TTĐV ngày 21 tháng 4 năm 2026)

TÊN CÔNG TY
Số:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc.

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

Công ty. <...> có địa chỉ tại <....>. Chúng tôi xin gửi tới Quý Viện bản chào giá các mặt hàng như sau:

Bảng 1: Hàng hóa

STT	Tên hàng hóa (*)	Tiêu chuẩn kỹ thuật/Nội dung chi tiết(*)	Đóng gói, đơn vị tính	Số lượng mời chào giá	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)

Ghi chú:

- Giá báo trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng theo và toàn bộ các chi phí, lệ phí liên quan để cung cấp hàng hoá.
- Các điều khoản: Hàng hoá mới 100%, Thời gian giao hàng:, phương thức thanh toán: ...
- Hiệu lực của báo giá: trong vòng ... ngày kể từ ngày ký (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)
- Chúng tôi cam kết không trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể, hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền. Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Giá trị của hàng hóa là phù hợp, không vi phạm pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá. Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Hà Nội, ngày ...tháng...năm 2026
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY
(Ký tên, đóng dấu)